

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH N

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2019/HS-ST
Ngày: 11-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H - TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hóa;

Ông Trần Văn Kiêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đính - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh N.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh N tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Quốc T, sinh năm 1963. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Xóm 17, xã H, huyện H, tỉnh N. Nơi cư trú: Xóm 16, xã H, huyện H, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đoàn, Đảng: Không; Trình độ học vấn: 6/10. Con ông Trần Đình C, sinh năm 1931(đã chết) và con bà Phạm Thị N, sinh năm 1932. Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ năm. Có vợ Trần Thị T, sinh năm 1964; có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1992. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26-7-2019 đến ngày 01-8-2019 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Trần Văn C, sinh năm 1975;

Trú tại: Xóm 17, xã H, huyện H, tỉnh N.

2. Anh Nguyễn Xuân P, sinh năm 1983;

Trú tại: Xóm 17, xã H, huyện H, tỉnh N.

- Người chứng kiến.

Ông Mai Ngọc Đ, sinh năm 1959;

Trú tại: Xóm 16, xã H, huyện H, tỉnh N.

- Người tham gia tố tụng khác:

Chị Trần Thị T, sinh năm 1990;

Trú tại: Xóm 16, xã H, huyện H, tỉnh N.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo, chị T; vắng mặt những người làm chứng, người chứng kiến.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên chiều ngày 25/7/2019, Trần Quốc T đến chợ B, huyện G gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 150.000đồng mang về nhà chia thành 3 gói nhỏ, cất giấu để bán kiếm lời. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 26/7/2019, Trần Văn C, sinh năm 1975, trú tại xóm 17, xã H, huyện H gọi điện thoại cho T hỏi mua 01 gói Heroine với giá 100.000đồng, T đồng ý và hẹn đến nhà T. Khoảng 10 phút sau, C đi nhờ xe anh Nguyễn Xuân P, sinh năm 1983, ở xóm 17 xã H, huyện H đến cổng nhà T. Sau đó, C đi một mình vào nhà và đưa 100.000đồng cho T, T nhận tiền cho vào túi quần bên phải của mình rồi đưa cho C 01 gói Heroine được gói bằng giấy lịch. Khi C cầm gói ma túy cho vào túi quần bên phải của mình thì bị tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh N phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần dài bên phải phía trước C đang mặc 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M), C khai nhận đó là gói Heroine vừa mua của T với giá 100.000đồng để sử dụng cho bản thân. Thu giữ của T số tiền 100.000đồng, T khai nhận đó là số tiền vừa bán ma túy cho C. Ngay sau đó, tổ công tác tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Quốc T thu giữ 02 gói nhỏ chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu K1, K2). Bị cáo khai nhận đó là 02 gói Heroine cất giấu để bán kiếm lời. Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen đã cũ có số thuê bao 0981034850, 01 khay nhựa màu trắng hình elip.

Tại bản kết luận giám định số 754/GĐKTHS ngày 27/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong 03 phong bì được niêm phong ký hiệu M, K1, K2 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,012 gam, khối lượng K1: 0,06 gam, khối lượng K2: 0,091gam. Tổng khối lượng các mẫu là 0,163 gam.

Bản cáo trạng số 57/CT-VKSHH ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Trần Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Quốc T từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án theo quy định pháp luật.

- Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa những người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên hồ sơ vụ án thể hiện đầy đủ lời khai của họ trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của những người làm chứng, người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án do đó căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Trần Quốc T tại phiên toà được chứng minh bằng biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, bằng lời khai của người làm chứng, người chứng kiến cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 26/7/2019, tại sân nhà bị cáo Trần Quốc T ở xóm 16, xã H, huyện H, tỉnh N, bị cáo Trần Quốc T đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy, loại ma túy là Heroin có khối lượng là 0,012 gam cho anh Trần Văn C với giá 100.000 đồng thì bị tổ công tác Công an tỉnh N bắt quả tang. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo T thu giữ 02 gói ma túy, loại ma túy là Heroin có khối lượng 0,151 gam. Số ma túy bị cáo bán cho C và số ma túy bị cáo cất giấu tại nhà bị thu giữ có tổng khối lượng là 0,163 gam. Nguồn gốc số ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông ở chợ B, huyện G, không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá là 150.000 đồng mang về chia nhỏ, cất giấu nhằm mục đích để bán kiếm lời. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Quốc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” mà tội

phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy đã và đang gây tác hại xấu cho sức khỏe của người sử dụng; làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, làm khánh kiệt về kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình và chính ma túy là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm và làm lan truyền nhiều loại bệnh dịch nguy hiểm. Bị cáo nhận thức rõ tác hại, sự nguy hiểm của ma túy nhưng chỉ vì lợi ích cá nhân bị cáo đã mua ma túy về chia nhỏ cắt dẫu để bán cho người khác kiếm lời. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Trong vụ án này, bị cáo Trần Quốc T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn, hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có thời gian tham gia trong quân đội thuộc Đoàn biên phòng 96 từ năm 1984 - 1987 và gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có đơn xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét có thể giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo là người lao động tự do, không có công việc ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Toàn bộ số Heroin Cơ quan điều tra đã thu giữ còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 khay nhựa màu trắng hình elip bị cáo dùng để để gói ma túy bán kiếm lời là vật không còn giá trị sử dụng và 01sim điện thoại có số thuê bao 0981034850 dùng liên lạc vào việc mua bán ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ do bị cáo sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội và số tiền 100.000đồng thu giữ của bị cáo do bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Đối với Trần Văn C người mua của bị cáo 01 gói Heroin có khối lượng 0,012gam để sử dụng. Xét thấy hành vi nêu trên không đủ yếu tố cấu thành tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy“ nên Công an huyện H xử lý hành chính đối với Trần Văn C là phù hợp pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông bán Heroin cho bị cáo vào chiều ngày 25-7-2019, do bị cáo không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc T 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 7 năm 2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 754/GĐKTHS ngày 27-7-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; 01 khay nhựa màu trắng hình elip và 01 sim điện thoại có số thuê bao 0981034850.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen đã cũ và số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*).

(Các vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H ngày 03-10-2019 và biên lai thu tiền số AA/2012/07751 ngày 03-10-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Quốc T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N: 01 bản;
- Sở Tư pháp tỉnh N: 01 bản;
- VKSND huyện H: 02 bản;
- Công an huyện H: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện H: 01 bản;
- UBND xã H: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01 bản;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thúy Nga